

Lợi ích trong khai thác tài nguyên ở Việt Nam hiện nay

Hồ Công Đức*

Tóm tắt: Việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta hiện nay một mặt góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ổn định cuộc sống của nhân dân, nhưng mặt khác cũng đang gây ra nhiều tác động tiêu cực đối với xã hội. Ở Việt Nam hiện nay, việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên bất hợp lý đang gây những tác động tiêu cực đối với xã hội, tuy nhiên tình trạng việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên bất hợp lý vẫn chưa có giải pháp khắc phục hiệu quả.

Từ khóa: Khai thác; tài nguyên thiên nhiên; lợi ích; xã hội; cá nhân.

1. Mở đầu

Để sống và tồn tại con người luôn phải gắn liền với tự nhiên, phải khai thác, cải tạo giới tự nhiên. Nếu không khai thác tự nhiên thì con người không thể tạo ra của cải vật chất để sinh tồn. Khai thác tự nhiên là một nhu cầu tất yếu khách quan, có lợi đối với con người và xã hội loài người. Tuy nhiên, việc khai thác đó phải phù hợp với quy luật của tự nhiên, phải có tính toán, có kế hoạch và khoa học, phải vì lợi ích chung lâu dài của xã hội. Ở nước ta hiện nay, việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên đang gây ra nhiều tác động tiêu cực đối với xã hội. Tình trạng này có thể được nhìn dưới góc độ nhận thức (do thiếu hiểu biết), nhưng cũng cần được nhìn dưới góc độ lợi ích (do không xử lý hài hòa quan hệ lợi ích). Bài viết này đề cập đến việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ta dưới góc độ lợi ích (lợi ích xã hội và lợi ích cá nhân).

2. Lợi ích xã hội trong khai thác tài nguyên

Con người không thể tách rời giới tự nhiên, không thể sống bên ngoài giới tự nhiên, mà luôn phải gắn bó mật thiết với giới tự nhiên. Giới tự nhiên là cơ sở quyết định sự tồn tại và phát triển của con người. Giới tự nhiên là thân thể vô cơ của con người, con người luôn gắn liền với giới tự nhiên. Các nguồn tài nguyên thiên nhiên (như đất, nước, khoáng sản, rừng, biển...) là những điều kiện không thể thiếu đối với sự tồn tại và phát triển của con người và xã hội loài người. “Trước hết, con người là một thành viên, một bộ phận của xã hội. Con người chỉ có thể tồn tại và phát triển ở trong xã hội. Mặt khác, con người là “một bộ phận của tự nhiên”, là sản phẩm cao nhất của tự nhiên, sống dựa vào tự nhiên, nằm trong lòng của tự nhiên, gắn với tự nhiên

(*) Thạc sĩ, Trường Đại học Lương Thế Vinh, Nam Định.
ĐT: 0978622844. Email: hocongductv@gmail.com

bằng hằng trăm nghìn mối dây liên hệ” [1, tr.680 - 681].

Từ xa xưa con người đã biết khai thác sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách khôn ngoan nhằm duy trì cuộc sống của mình. Mức độ khai thác tài nguyên thiên nhiên nhiều hay ít phụ thuộc vào điều kiện lịch sử cụ thể từng nước, vào trình độ phát triển của trí tuệ con người. Hiện nay và sau này con người cũng phải tiếp tục khai thác tài nguyên thiên nhiên nhằm phục vụ nhu cầu phát triển của mình. Khi trình độ phát triển của trí tuệ con người càng cao, hàm lượng trí tuệ trong các sản phẩm của con người làm ra càng lớn thì mức độ khai thác tài nguyên thiên nhiên sẽ ít đi. Bởi vì, với một lượng tài nguyên thiên nhiên có hạn, bằng trí tuệ của mình con người cũng có thể tạo ra một lượng của cải vô cùng lớn. Khi trình độ phát triển của khoa học và công nghệ chưa cao thì mức độ khai thác tài nguyên thiên nhiên sẽ nhiều. Đối với nước ta hiện nay, do trình độ sản xuất thấp mức độ khai thác tài nguyên thiên nhiên đang rất nhiều.

Để tồn tại và phát triển thì con người nhất định phải khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Chẳng hạn, đất và nước để sản xuất lương thực là tài nguyên thiên nhiên; con người đã, đang và sẽ phải khai thác đất và nước để phát triển kinh tế - xã hội. Khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên rõ ràng là tất yếu và có lợi đối với xã hội. Khi xã hội có lợi thì ít nhiều các cá nhân, các nhóm người trong xã hội cũng sẽ được hưởng lợi. Bởi vì, “lợi ích xã hội là lợi ích chung của mọi người trong xã hội và phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội. Khi xã hội có một cái lợi nào đó thì không chỉ một cá nhân, một nhóm người mà mọi người đều được cái lợi ấy” [3, tr.26].

Việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên để phát triển kinh tế, phục vụ dân sinh là hết sức cần thiết, là nhu cầu tất yếu không thể thiếu được đối với nước ta. Song, việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên đó phải biết tính toán, phải có kế hoạch, chứ không thể khai thác một cách bừa bãi. Đây là điều mà các nhà tư tưởng của nhân loại đã cảnh báo cách đây hàng trăm năm. “Nếu canh tác được tiến hành một cách tự phát mà không được hướng dẫn một cách có ý thức... thì sẽ để lại sau đó đất hoang” [2, t.32(1997), tr.80]. Nhận thức được tầm quan trọng của việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách hợp lý, các nước đều quan tâm đến công tác quản lý tài nguyên, ban hành các đạo luật quản lý tài nguyên, đã tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tài nguyên.

Đối với xã hội, việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên là có lợi nhưng ít nhiều cũng gây tác hại vì môi trường sống. Chẳng hạn, ngay cả việc sản xuất lương thực cũng làm suy thoái nguồn tài nguyên đất, nước. Dù nhận thức khoa học của con người đạt trình độ cao và dù con người có ý thức trách nhiệm cao trong việc bảo vệ môi trường sống thì việc khai thác tài nguyên thiên nhiên ít nhiều cũng vẫn có tác hại đối với xã hội.

Như vậy, đối với xã hội, việc khai thác tài nguyên thiên nhiên có hai mặt: lợi và hại. Tuy nhiên, con người có thể hạn chế tối đa tác hại của nó bằng cách nâng cao nhận thức khoa học và ý thức trách nhiệm trong việc khai thác tài nguyên thiên nhiên. Nếu khai thác tài nguyên thiên nhiên một cách hợp lý và có trách nhiệm thì nhìn chung cái lợi đối với xã hội vẫn là chủ yếu.

3. Lợi ích cá nhân trong khai thác tài nguyên

Việc khai thác tài nguyên thiên nhiên có tác động hai mặt đối với lợi ích xã hội. Nhưng xã hội lại được tạo thành từ các cá nhân. Lợi ích xã hội là lợi ích chung của mọi cá nhân trong xã hội. Vì vậy, việc khai thác tài nguyên thiên nhiên cũng có tác động hai mặt đối với lợi ích cá nhân. Khi xã hội có lợi thì các cá nhân cũng có lợi, lợi ích đó là chính đáng. Khi xã hội bị thiệt hại thì các cá nhân cũng bị thiệt hại. Nếu sự thiệt hại của xã hội là tất yếu thì sự thiệt hại của các cá nhân cũng là tất yếu. Tuy nhiên, vấn đề phức tạp về lợi ích trong việc khai thác tài nguyên thiên nhiên là ở chỗ, xã hội bị thiệt hại trong khi một số cá nhân thì có lợi. Nếu cá nhân được hưởng lợi trong khi xã hội bị thiệt thì lợi ích cá nhân là không chính đáng.

Hiện nay một số cá nhân vì lợi ích không chính đáng đã bất chấp luật pháp, tiến hành khai thác tài nguyên thiên nhiên một cách không thương tiếc. Họ coi tài nguyên thiên nhiên như là kho của cải vô tận để mặc sức khai thác, bất chấp mọi quy định của pháp luật, bất chấp mọi cảnh báo của các nhà khoa học, bất chấp chuẩn mực đạo đức; họ vơ vét lợi ích cho họ mà không thêm quan tâm đến lợi ích chung của xã hội, của đất nước. Đây là thực trạng đang gây bức xúc trong dư luận xã hội. Để sinh tồn con người luôn phải gắn liền với giới tự nhiên, khai thác tự nhiên, làm biến đổi giới tự nhiên. Tuy nhiên, không phải vì thế mà con người khai thác giới tự nhiên một cách mù quáng, bất chấp tất cả, bất chấp lợi ích chung của xã hội cũng như lợi ích lâu dài của đất nước, đặc biệt là đối với nguồn tài nguyên không tái tạo được. Lợi ích thu được từ việc khai thác các nguồn tài nguyên khoáng sản thường rất lớn, nên nhiều cá nhân, doanh

nh nghiệp tìm mọi cách để khai thác, vơ vét về cho mình bất chấp lợi ích của xã hội.

Nước ta trong những năm qua đã phát hiện hơn 5.000 điểm mỏ với khoảng 60 loại khoáng sản khác nhau. Tuy nhiên đến nay thì cơ quan quản lý cũng đã cấp giấy phép khai thác gần hết. “Có đến 79 giấy phép thăm dò khoáng sản do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp, 503 giấy phép khai thác khoáng sản do cơ quan Trung ương cấp đang còn hoạt động. Ngoài ra, có trên 4.200 Giấy phép khai thác khoáng sản do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp đang còn hoạt động trên cả nước” [5]. Bên cạnh việc cấp phép khai thác phục vụ những nhu cầu tất yếu của nhân dân, của đất nước thì nhiều giấy phép được cấp là nhằm phục vụ cho lợi ích cá nhân chứ không phải vì lợi ích chung cũng như vì lợi ích lâu dài của đất nước. Chẳng hạn như, việc cấp phép khai thác vàng ở Quảng Nam, titan tại Bình Định, Bình Thuận là như vậy. Chỉ một vùng đất nhỏ hẹp nhưng có đến hàng chục giấy phép khai thác titan chen lấn. Việc khai thác đó làm cho các nguồn tài nguyên cạn kiệt một cách nhanh chóng, môi trường bị tàn phá nặng nề. Việc khai thác đó còn làm cho hàng trăm hecta rừng phòng hộ ven biển cũng bị triệt hạ hoàn toàn, làm cho một vùng quê ven biển thanh bình trở thành một làng quê xơ xác, tiêu điều.

Việc khai thác tài nguyên ở nhiều trường hợp là bất hợp pháp. Chẳng hạn, đó là nạn khai thác vàng tại Quảng Nam, Nghệ An, nạn khai thác thiếc, đồng, apatít, sắt, kẽm, chì ở Lâm Đồng, Lào Cai... Đặc biệt nạn khai thác than trái phép tại Quảng Ninh đang diễn ra hết sức nhức nhối. Những kẻ khai thác trộm đã bán trái phép sang Trung Quốc hàng nghìn tấn than. “Chỉ tính riêng từ đầu năm đến nay các cơ quan chức năng

đã phát hiện 3 vụ vận chuyển than trái phép sang Trung Quốc với số lượng lên đến 7.350 tấn đều không có giấy tờ chứng minh hợp pháp” [12]. Theo kết quả nghiên cứu *“Các tác động liên quan đến sức khỏe do gia tăng phát thải từ than”* tại Việt Nam do nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Harvard công bố, “mỗi năm có khoảng 4.300 người Việt chết yếu liên quan đến nhiệt điện than. Theo dự báo, khí thải than ở Việt Nam có thể tăng gấp 3 lần vào năm 2030. Nếu không cắt giảm, lượng khí thải được dự báo này có thể dẫn đến cái chết của hơn 25.000 người mỗi năm” [8]. Việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên luôn tiềm ẩn sự tác động trở lại của môi trường, sự tác động trở lại đó thậm chí lớn hơn gấp nhiều lần mà kết quả của chúng ta thu được trước đó. Theo cảnh báo của các chuyên gia môi trường quốc tế tại Lễ khai mạc Hội nghị bộ trưởng môi trường ASEAN lần thứ 13, ngày 28/10/2015 ở Hà Nội, “trong 10 năm tới GDP của Việt Nam có thể tăng gấp đôi nhưng nếu không quan tâm tới môi trường thì GDP cứ tăng 1% thì thiệt hại do ô nhiễm môi trường mất 3% GDP” [13]. Nhìn chung, nạn khai thác bất hợp lý các nguồn tài nguyên không tái tạo diễn ra hầu hết tại các địa phương trong cả nước, quy mô và cấp độ ngày càng tăng, với hàng nghìn người tham gia cùng với các loại máy móc và thiết bị ngày càng hiện đại.

Cũng như việc khai thác tài nguyên không tái tạo, việc khai thác tài nguyên tái tạo cũng là một nhu cầu tất yếu của quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, hiện nay một số cá nhân đã xem các nguồn tài nguyên tái tạo như là nguồn tài sản của riêng mình nên mặc sức khai thác chiếm đoạt, bất chấp lợi ích chung của nhân dân của đất nước. Tình hình đó đang diễn ra khắp mọi miền đất nước. Việc lợi dụng chủ

trương chuyển đổi rừng nghèo kiệt sang trồng cao su ở Tây Nguyên, Tây Bắc, Tây Nam Bộ và khu vực miền Trung là rất nặng nề. Theo thống kê của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, “có đến 79% diện tích được mở rộng trồng cây cao su trên địa bàn Tây Nguyên là diện tích rừng tự nhiên chuyển đổi sang. Hơn nữa, không phải toàn bộ diện tích này là rừng nghèo kiệt, vì có gần 400.000m³ gỗ tận thu được từ việc chuyển đổi 700.000 ha rừng tự nhiên sang đất trồng cao su” [9]. Một số người lợi dụng danh nghĩa trồng cao su, làm thủy điện để khai thác gỗ rừng. Ở nhiều dự án thủy điện công suất quá nhỏ, lợi ích xã hội thì ít nhưng lợi ích của một số cá nhân hoặc doanh nghiệp trong khai thác rừng thì nhiều. Nhiều cá nhân, doanh nghiệp đề xuất làm thủy điện ngay trong khu bảo tồn thiên nhiên, trong vườn quốc gia, hoặc rừng đặc dụng. Chẳng hạn như: Dự án thủy điện ở Vườn quốc gia Chư Yang Sin, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk; Dự án thủy điện ở Vườn quốc gia Yok Đôn cũng thuộc tỉnh Đắk Lắk; Dự án thủy điện Sơn Trà 1 ở trong rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham, Quảng Ngãi. Và hiện nay đang có hàng trăm dự án thủy điện lớn nhỏ khác khắp mọi miền đất nước đang chờ được triển khai. Mặc dù làm thủy điện với công suất nhỏ sẽ kém hiệu quả, chi phí đầu tư lớn, dễ dẫn đến thua lỗ, nhưng các nhà đầu tư vẫn xây dựng. Vì sao? Vì nếu đầu tư thủy điện thì chủ đầu tư được khai thác gỗ hợp pháp, điều đó sẽ có lợi lớn.

Bên cạnh việc lợi dụng chủ trương chính sách để khai thác rừng nhằm phục vụ cho lợi ích cá nhân là nạn khai thác trái phép của “lâm tặc”, nạn du canh, di cư diễn ra rất nhức nhối dưới nhiều hình thức, thủ đoạn khác nhau. Chẳng hạn, theo báo *Đất Việt* ngày 12/7/2015 tại tỉnh Lâm Đồng các

cơ quan điều tra huyện Di Linh, Đa Tẻ và Thành Phố Bảo Lộc đã khởi tố và tạm giam 5 cán bộ lâm nghiệp và 2 “lâm tặc”. Nhìn chung nạn khai thác rừng trái phép đang diễn ra hết sức nhức nhối. Theo thống kê, “năm 2014 đã phát hiện gần 2.000 vụ phá rừng trái pháp luật với tổng diện tích hơn 700 ha” [6]. Năm 2015 mức độ khai thác trái phép còn khủng khiếp hơn nhiều lần. Chỉ tính riêng tại địa bàn tỉnh Đắk Nông “trong năm 2015 đã phát hiện gần 9.000 ha rừng bị khai thác trái phép” [7]. Đó là một con số cực kỳ lớn. Như vậy, vì lợi ích tiêu cực mà một số cá nhân đã khai thác rừng với nhiều hình thức và thủ đoạn khác nhau; họ đã bất chấp lợi ích chung và lâu dài của đất nước. Những năm qua rừng bị cạn kiệt, hệ sinh thái đang bị huỷ hoại. Do đó, đã kéo theo ngôi nhà chung của các loài động vật và thực vật cũng bị suy giảm, vì chúng không còn nơi cư trú. Các nguồn gen quý hiếm đang bị suy giảm và dần dần biến mất. Ngoài ra, nạn săn bắt trái phép các loài động vật quý hiếm nhằm thỏa mãn sở thích cá nhân, phục vụ cho lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm đã làm cho các loài động vật, thực vật có nguy cơ bị tuyệt chủng, ảnh hưởng đến cân bằng sinh thái, cũng như mất đi nhiều nguồn gen quý hiếm sau này.

Trong lĩnh vực đất đai, mặc dù là một quốc gia có diện tích bình quân trên đầu người rất thấp, chỉ bằng 1/5 diện tích bình quân trên đầu người của thế giới, nhưng một số cá nhân đã chiếm đoạt bằng nhiều hình thức và thủ đoạn khác nhau dưới hình thức làm khu công nghiệp, khu đô thị, làm sân golf. Chẳng hạn, tại Bình Phước, “một số cán bộ “luồn lách” để nhận về cho mình, hoặc để vợ con, người nhà đứng tên... mỗi người 5 ha, người 10 ha, thậm chí có người tới vài chục hecta đất rừng trong khi người dân lại không được phân chia đất tương

xứng” [10]. Sự chiếm đoạt đất đai của một số cá nhân, doanh nghiệp đã làm cho diện tích bình quân trên đầu người của người dân đã thấp nay lại còn thấp hơn, người dân ngày càng thiếu đất sản xuất, thiếu đất chăn nuôi, trồng trọt, dẫn đến thất nghiệp, nghèo khổ, bệnh tật là những hậu quả nặng nề mà ngày nay cũng như về lâu dài về sau người dân đang phải gánh chịu.

Tài nguyên nước được xem là nguồn tài nguyên vô cùng quý giá mà tự nhiên ban tặng cho loài người. Tuy nhiên, trong những năm gần đây nguồn nước của chúng ta đang bị suy giảm nghiêm trọng cả về số lượng lẫn chất lượng. Sự khan hiếm và ô nhiễm nguồn nước do nhiều nguyên nhân, trong đó đặc biệt là do lợi ích nhóm của một số ngành nghề như khai thác khoáng sản, khai thác rừng bừa bãi, làm thủy điện tràn lan, nước thải từ các khu công nghiệp, khu chế xuất không được xử lý, v.v..

Lợi ích cá nhân tiêu cực không chỉ diễn ra trên đất liền mà còn diễn ra trên biển và thềm lục địa. Mặc dù, nước ta có trên 1 triệu km² vùng đặc quyền kinh tế biển, kéo dài từ Bắc xuống Nam, được xem là một quốc gia biển với nhiều loài thủy sản có giá trị. Tuy nhiên, thực trạng khai thác tài nguyên biển cũng đang báo động. Một số cá nhân đã khai thác thủy sản theo lối tận diệt, đặc biệt là các loại thủy sản ven bờ. Tai hại hơn là việc khai thác bằng cách đánh mìn, kích điện, sử dụng hoá chất độc hại, sử dụng các loại tàu công suất lớn để kéo giã cào bay, tức là dùng lưới tầng đáy đánh bắt gần bờ nhằm vơ vét tận diệt hết mọi loại thủy hải sản.

Nạn ô nhiễm môi trường biển do việc nuôi trồng thủy hải sản bằng các lồng nuôi công nghiệp diễn ra tràn lan, không có quy

hoạch. Thức ăn chăn nuôi cùng với chất thải từ vật nuôi đã gây ô nhiễm nghiêm trọng. Một số tàu thuyền đã xả thẳng chất thải, chất độc hại xuống biển không qua thiết bị thu gom, xử lý; “phần lớn các loại tàu cá, tàu du lịch, tàu quân sự thường xuyên rửa tàu, xả thải dầu máy, nước dẫn tàu, xả trực tiếp nước thải lẫn dầu xuống biển” [4].

Lợi ích cá nhân tiêu cực trong việc khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên, kể cả tài nguyên tái tạo và không tái tạo, biểu hiện hết sức phức tạp với nhiều hình thức và thủ đoạn tinh vi. Tài nguyên thiên nhiên là tài sản chung của toàn dân, nhưng hiện nay đang bị một số người chiếm đoạt bất chính. Trong khi chính người dân ở nơi có các nguồn tài nguyên thiên nhiên đó chẳng được hưởng lợi ích gì, trái lại họ còn phải gánh chịu những hậu quả nặng nề do việc khai thác bừa bãi của những kẻ khai thác đó để lại.

4. Kết luận

Việc khai thác tài nguyên thiên nhiên nhằm phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội là một tất yếu khách quan đối với mọi quốc gia, dân tộc, nhất là đối với các nước nghèo, kém phát triển như ở nước ta. Tuy nhiên, việc khai thác đó phải có quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích xã hội và lợi ích cá nhân. Ở nước ta, một số cá nhân, trong đó có không ít cán bộ thoái hóa biến chất, đã và đang lợi dụng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, khai thác bất hợp pháp và bất hợp lý tài nguyên thiên nhiên; làm cho các nguồn tài nguyên nhanh chóng cạn kiệt, làm cho môi trường bị ô nhiễm nghiêm trọng, làm ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của nhân dân. Mâu thuẫn giữa lợi ích cá nhân với lợi ích chung của xã

hội đang rất gay gắt. Giải quyết mâu thuẫn này đang là nhiệm vụ cấp bách.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Trọng Chuẩn (2002), *Một số vấn đề về triết học - con người - xã hội*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [2] C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.23(1993), t.1(1995), t.32(1997), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Ngọc Hà (Chủ biên) (2015), *Lợi ích nhóm và nhóm lợi ích ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [4] <http://www.mt.gov.vn/moitruong/tin-tuc/1091/36422/canh-bao-o-nhiem-bien-tu-tau-bien.aspx>, ngày 22/04/2015.
- [5] <http://www.thoibaonganhang.vn/tin-tuc/1-quan-tri-tai-nguyen-khoang-san-viet-nam-dang-o-dau-12766.html/8/10/2013>.
- [6] <http://baodientu.chinhphu.vn/An-ninh-trat-tu/Chat-pha-rung-ngay-cang-tinh-vi/217565.vgp/05/01/2015>.
- [7] <http://laodong.com.vn/xa-hoi/9000ha-rung-dau-nguon-tan-hoang-vi-doanh-nghiep-tac-trach-373813.bld/09/09/2015>.
- [8] <http://baodatviet.vn/khoa-hoc/quan-diem/chet-yeu-vi-nhiệt-dien-nguoi-viet-doi-dien-hai-nguy-co-3288366/09/10/2015>.
- [9] <http://baodatviet.vn/Chinh-tri-xa-hoi/Tin-tuc-thoi-su/pha-rung-trong-cao-su-tu-bao-co-dia-phuong-noi-khong-2356242/2/10/2013>.
- [10] <http://tuoitre.vn/tin/chinh-tri-xa-hoi/thoi-su-suy-nghi/20141031/dat-rung-khong-phai-qua-bieu/665437.html/31/10/2014>.
- [11] <http://baodatviet.vn/kinh-te/doanh-nghiep/giam-doc-so-kh-dt-quang-nam-thu-hoi-giay-phep-besra-vuong-3290190/26/10/2015>.
- [12] <http://baodatviet.vn/phap-luat/tin-tuc-phap-luat/canh-sat-bien-bat-3700-tan-than-cam-khong-ro-nguon-goc-3282459/19/08/2015>.
- [13] <http://vietnamnet.vn/vn/khoa-hoc/270306/o-nhiem-moi-truong-co-the-thiet-hai-gap-3-lan-tang-gdp.html/29/10/2015>.

